

CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI THÂN THUỘC CỦA BÉ

Chủ đề nhánh: Bé và đồ chơi yêu thích

Nội dung		Thời gian Phút	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		45 - 50	- Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào ông bà. Cho - Điểm danh kiểm tra vệ sinh trẻ.	
Tắm nắng, thể dục sáng		9- 10	* Nội dung: - Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Đưa 2 tay lên cao, sang ngang kết hợp lắc bàn tay - Lưng, bụng, lườn: Vặn người sang hai bên - Chân: Đứng nhún chân.	* Mục tiêu: - Trẻ có khả năng tập các động tác cùng cô. - Giúp phát triển các nhóm cơ của trẻ * Chuẩn bị: - Sân tập sạch sẽ, thoáng mát - Cô và trẻ gọn gàng thoải mái - Nhạc bài hát: Quả bóng
Chơi - tập có chủ định	Chơi - tập có chủ định	30- 40	Vận động: Trườn qua vật cản TCVĐ: Bắt bướm	Nhận biết Đồ chơi bé yêu thích (Đồ chơi phù hợp với địa phương)
	Dạo chơi ngoài trời	35-40	- Chơi với các thiết bị, đồ chơi ngoài trời, khu vực vận động và các trò Bóng-cấp hạt bỏ giỏ”; “chi chi chành chành – Tìm bóng”.	
	Chơi-tập ở các khu vực chơi	35- 40	* Nội dung: - HDVĐV: Nhón nhặt đồ tron nhẵn, xù xì. - TTV: Bế em, cho em ăn, ru em ngủ - VĐ: Chơi với bóng, vòng, kéo đẩy ô tô - GNT: Chơi với bút, đất nặn	* Mục tiêu: - Trẻ biết dùng tay để nhón nhặt đồ vật tron nhẵn, xù xì - Biết làm các động tác giả như: bế em, cho em ăn, ru em ngủ - Biết tung bóng, biết bật vào các vòng, biết kéo đẩy ô tô - Trẻ biết dùng tay để di bút màu, biết làm mềm đất, nhào đất - Trẻ có kỹ năng vận động, giúp trẻ phát triển các cơ ngón tay. Phát triển ngôn ngữ của trẻ
Ăn chính		50-60	- Cô hướng dẫn trẻ rửa tay, trước và sau ăn. Cô giới thiệu với trẻ món ăn	
Ngủ		140-150	- Cho trẻ đi vệ sinh vào giường đi ngủ. Tập cho trẻ thói quen ngủ một	
Ăn phụ		20- 30	- Cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay, rửa mặt, ngồi vào bàn ăn. Hướng dẫn trẻ	
Chơi- tập		50-60	- Bé giới thiệu về bản thân mình - Nhận biết hình vuông, hình tròn	- Nghe các bài ca dao - Chơi với lá cây
Ăn chính		50-60	- Cô rửa tay, lau mặt cho trẻ, cho trẻ ăn đúng giờ, ăn hết xuất, Động viên trẻ - Hướng dẫn trẻ vận vôi, mở khóa lấy nước uống sau khi ăn.	
Chơi/Trả trẻ		50-60	- Cho trẻ chơi với các đồ chơi, chơi trò chơi nhẹ nhàng cho trẻ đi vệ sinh.	

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 Tuần, từ ngày 27/10 đến ngày 21 tháng 11 năm 2025

Tuần 2: Từ ngày 03 tháng 11 đến ngày 07 tháng 11 năm 2025

*** GV: Lò Thị Phương**

Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6	
Trẻ cất đồ dùng vào tủ. Trò chuyện với trẻ về đồ dùng đồ chơi mà trẻ yêu thích.					
* Tổ chức hoạt động - Khởi động: Cho trẻ đi thường – đi bằng gót chân – đi thường – đi bằng mũi chân– đi thường- chạy chậm - chạy nhanh – chạy chậm dần- đi thường dừng lại, đứng vòng tròn tập thể dục. - Trọng động: Cho trẻ tập bài tập phát triển chung. - Hồi tĩnh: Cho đi nhẹ nhàng 1- 2 phút - Thứ 2, 4, 6 tập theo nhạc bài hát “A ram sam sam” - Thứ 3, 5 ca múa hát tập thể theo nhạc bài hát “Quả bóng” - Cho trẻ chơi trò chơi “Con vỏi , con vỏi”					
Văn học: Chơi với bạn		HDVĐV: Vẽ những cuộn len		Âm nhạc: NDTT: VĐTN: Bống tròn to NDKH: NH: Em yêu cô giáo.	
Chơi: “Ném bóng vào rổ”;“Gieo hạt – con thỏ” “Dung dăng dung dẻ - Trời mưa”; “ Thổi bong					
* Chuẩn bị: - Đồ vật trơn, nhẵn, xù xì - Búp bê, gối, giường búp bê - Quả bóng, vòng, ô tô - Bút màu, đất nặn		* Tổ chức hoạt động 1. Thỏa thuận chơi: - Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi, cách sử dụng đồ chơi, cho trẻ về góc chơi mà trẻ thích. 2. Quá trình chơi: - Cô hướng dẫn trẻ lấy đồ dùng, đồ chơi. Cô nhập vai chơi cùng với trẻ. - Động viên khuyến khích trẻ chơi, giúp đỡ, gợi ý trẻ khi gặp khó khăn. 3. Nhận xét: - Cô động viên trẻ trong giờ chơi. Hướng dẫn trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.			
Động viên trẻ ăn hết xuất, không nói chuyện trong giờ ăn, không làm rơi vãi cơm.					
Giấc buổi trưa. Cô luôn có mặt để phát hiện những biểu hiện khác thường ở trẻ.					
Vận vỏi, mở khóa lấy nước uống sau khi ăn. Trẻ biết tự xin bát cơm, bát canh					
- TCM: Thi xem ai nhanh - Yêu cầu trẻ chỉ và nói tên đồ chơi.		- ÔnVĐ: Trườn qua vật cản - Cho trẻ chơi với hạt vòng màu xanh, đỏ, vàng		- Chơi trò chơi - Cho trẻ chơi với quả bóng	
Viên trẻ tự xúc cơm, nhắc trẻ không nói chuyện, không cười đùa trong khi ăn.					
Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Trong ngày/tuần.					